



Panasonic®

Hướng dẫn sử dụng Tủ lạnh gia đình (Tủ lạnh không đóng tuyết)

Model. NR-W631VC-T2

- Sản phẩm này dùng cho hộ gia đình và các mục đích tương tự như:
 - Phòng bếp của cửa hàng, văn phòng hoặc nơi làm việc
 - Nông trại, khách sạn, trạm nghỉ và địa điểm cư trú
 - Homestay
 - Ngành dịch vụ ăn uống và phi bán lẻ

Sử dụng đúng cách để tiết kiệm điện năng

Phiếu bảo hành

- Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng và phiếu bảo hành và giữ lại để tham khảo về sau. **Đọc kỹ phần “Lưu ý an toàn” trước khi sử dụng.**
- Nếu Quý khách cần sửa chữa hoặc tư vấn, vui lòng liên lạc trung tâm dịch vụ của Panasonic theo số: **18001593** hoặc vào trang web của Panasonic theo địa chỉ (<http://panasonic.com/vn/>), chúng tôi luôn sẵn sàng phục vụ quý khách.
- Cảm ơn Quý khách hàng đã mua sản phẩm của Panasonic.
- Ngoại quan, màu sắc, bản vẽ của tủ lạnh dựa trên sản phẩm thực tế.

Mục lục

Đặc điểm	3
Lưu ý an toàn	4
Cách lắp đặt	7
Trữ thực phẩm	11
Giao diện bảng điều khiển và chế độ	12
Cách cài đặt nhiệt độ	13
Cách cài đặt chế độ	15
Cảnh báo	17
Cách dùng ngăn lạnh	18
Cách dùng ngăn đông mềm, ngăn nhiệt độ đa năng	20
Cách dùng ngăn đá	21
Cách tháo lắp các phụ kiện	22
Cách xả tuyết và vệ sinh	23
Giải đáp thắc mắc	24
Bảo dưỡng và dịch vụ hậu mãi	27
Danh sách và hàm lượng độc tố có trong sản phẩm	27
Danh sách vật liệu tiếp xúc thực phẩm trong tủ lạnh gia đình	28
Bảng mạch điện	29
Danh sách phụ kiện đi kèm	30
Thông số kỹ thuật	31

Bảo vệ môi trường

Thải bỏ bao bì



Bao bì được làm từ vật liệu có thể tái sử dụng, vui lòng xử lý đúng cách khi thải bỏ.

Để bao bì, thùng giấy và màng ni lông xa tầm tay trẻ nhỏ để, tránh thương tích hoặc ngạt khí

Thải bỏ tủ lạnh

- Rút phích cắm điện
- Cắt dây điện, thải bỏ phích cắm và tủ lạnh cùng nhau.
- Tháo cửa tủ và gioăng nổi tránh trường hợp xảy ra tai nạn khi trẻ em chơi đùa.
- Tủ lạnh sử dụng chất làm lạnh dễ cháy, vật liệu cách nhiệt sử dụng Cyclo-Pentane, hãy để cơ quan chức năng thu hồi xử lý sản phẩm tránh gây hại và ảnh hưởng tới môi trường

Đặc điểm

- ◆ Thiết kế cao cấp phù hợp với phòng bếp sang trọng

Bề mặt kính không viền kèm tay nắm hợp kim nhôm đẳng cấp đến từng chi tiết.

- ◆ Siêu tiết kiệm điện

- Công nghệ biến tần của Panasonic giúp tăng tiết kiệm điện giảm tiếng ồn.
- Chế độ Smart Memory chuyển đổi ba phương thức vận hành điều hướng tiết kiệm điện ECONAVI.

- ◆ Máy nén trên nóc tủ

Thiết kế độc quyền của Panasonic chuyển máy nén từ vị trí truyền thống đẩy tủ lên nóc tủ, tối ưu không gian sử dụng bên trong.

- ◆ Ngăn nhiệt độ đa năng

Tùy ý thay đổi nhiệt độ từ $4^{\circ}\text{C} \sim -3^{\circ}\text{C}$ và $-8^{\circ}\text{C} \sim -18^{\circ}\text{C}$ dựa theo thói quen sinh hoạt và theo mùa, duy trì độ tươi và dinh dưỡng thực phẩm ở mức cao nhất, thuận tiện khi sử dụng,

- ◆ Ngăn cấp đông đa năng (Gồm chế độ làm đá và làm mát)

Tùy ý thay đổi nhiệt độ từ $4^{\circ}\text{C} \sim -3^{\circ}\text{C}$ dựa theo thói quen sinh hoạt và theo mùa, duy trì độ tươi và dinh dưỡng thực phẩm ở mức cao nhất, thuận tiện khi sử dụng.

- ◆ Bộ kháng khuẩn Nano bạc

Ngăn lạnh được trang bị bộ kháng khuẩn nano bạc giúp giảm sự phát triển của vi khuẩn.

- ◆ Chế độ cấp đông nhanh

Cấp đông nhanh giữ được hương vị ban đầu của thực phẩm.

- ◆ Bộ xử lý, màn hình LED

- Ngăn lạnh, ngăn đá, ngăn đông mềm trái phải, ngăn nhiệt độ đa năng, đều được hệ thống bộ xử lý kiểm soát.
- Màn hình LED hiển thị nhiệt độ, chế độ
- Bảng điều khiển cảm ứng ấn nút dễ dàng cài đặt nhiệt độ, chế độ.
- Ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá có chế độ nhắc nhở đóng tủ lạnh.
- Chế độ nghỉ.
- Chế độ khóa nút nhấn.

Lưu ý an toàn

Vui lòng tuân thủ các lưu ý an toàn sau

Để phòng tránh nguy cơ thương tích và hư hại tài sản, vui lòng tuân thủ các lưu ý an toàn sau

■ Mức độ tổn thất và nguy hại khi sử dụng sai cách sẽ được phân rõ như sau.



CẢNH BÁO

Biểu tượng này biểu thị khả năng gây tử vong hoặc gây thương tích nghiêm trọng.



LƯU Ý

Biểu tượng này biểu thị khả năng gây thương tích hoặc hư hại tài sản

■ Mục cần tuân thủ theo hình ảnh bên dưới.



Biểu tượng này chỉ các hành động bị cấm



Biểu tượng này chỉ các hành động phải tuân thủ.



CẢNH BÁO

■ Nếu không tuân thủ có thể gây cháy nổ, thương tích, điện giật.

Đối với phích cắm và dây điện



NGHIÊM
CẤM

- Không chạm vào phích cắm khi tay ướt.
- Không làm hỏng phích cắm và dây điện.
- Không sử dụng phích cắm và dây hỏng.
- Không buộc dây nguồn.
- Không rút phích cắm bằng cách kéo dây điện.
- Không sử dụng ổ cắm lỏng lẻo.
- Không buộc phích cắm phía sau tủ lạnh.



PHẢI
TUÂN THỦ

- Sử dụng nguồn điện AC220V, 10A cho tủ lạnh.
- Cắm vào ổ điện trên tường theo điện áp định mức và cắm chặt phích cắm.
- Nếu sử dụng tủ trong phạm vi dao động điện áp quá lớn (ngoài phạm vi 187~242V) có thể gây hỏng hóc hoặc vận hành bất thường.
- Rút phích cắm ngay khi phích cắm và dây điện có dấu hiệu bất thường.
- Rút phích cắm điện khi bảo dưỡng, vệ sinh tủ.
- Để phích cắm ở vị trí dễ dàng vệ sinh. (Thường xuyên loại bỏ bụi bẩn trên phích cắm. Phích cắm dính nhiều bụi sẽ gây tiếp xúc kém hoặc cháy nổ do ẩm ướt.)
- Để nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ hoặc người có chuyên môn thay thế dây nguồn hỏng để tránh gây nguy hiểm.

Khi sử dụng



NGHIÊM
CĂM

- Không tự ý tháo ráp sửa chữa và sửa đổi tủ lạnh.
- Không làm hỏng mạch làm lạnh để tránh rò rỉ gây hỏa hoạn.
- Không để các đồ xịt dễ cháy trong tủ lạnh.
- Không gõ cửa kính tủ lạnh, không va đập vào cửa kính tủ khi lấy đồ tránh vỡ cửa kính.
- Không sử dụng các thiết bị máy móc hoặc các phương tiện khác để đẩy nhanh quá trình xả tuyết ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị.
- Không được sử dụng các thiết bị máy móc trong ngăn chứa thực phẩm ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị.
- Không tháo nắp phía sau của tủ lạnh.
- Không vẩy nước vào trong và ngoài tủ lạnh.
- Không để trẻ em trèo lên cửa tủ lạnh.
- Không để đồ dễ cháy nổ như các loại bình xịt dễ cháy.
- Không để thuốc và các đồ thí nghiệm y học.
- Không đập mạnh vào khay đỡ kính.



PHẢI
TUÂN THỦ

- Khay đỡ kính rất nặng, tháo dỡ cẩn thận để tránh gây thương tích do rơi vỡ.
- Nếu rò rỉ chất dễ cháy, mở cửa để thông gió cho bếp và, không chạm vào tủ lạnh.
- Rút phích cắm khi phát hiện mùi cháy.
- Liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic khi đèn LED hỏng và không tự ý thay thế
- Không chạm vào cửa kính tủ lạnh khi bị vỡ hoặc hở, vui lòng liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic.
- Tủ lạnh này không dành cho những người (kể cả trẻ em) có khiếm khuyết về thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc những người thiếu kinh nghiệm và hiểu biết sử dụng, trừ khi có người bảo hộ an toàn hướng dẫn hoặc giám sát họ cách sử dụng thiết bị. Giám sát trẻ em để đảm bảo trẻ không chơi đùa với thiết bị.

Khi lắp đặt



NGHIÊM
CĂM

- Không đặt tủ lạnh ở nơi dễ gặp nước.
- Không đặt các vật dụng như bình chứa nước, ổ cắm, ổ áp, lò vi sóng và nển trên nóc tủ lạnh



Bắt buộc

- Không đặt các vật cản xung quanh tủ lạnh và ngăn chứa tủ lạnh để đảm bảo thông gió.
- Khi sử dụng tủ lạnh ở nơi ẩm ướt, phải lắp đặt thiết bị bảo vệ rò điện và tiếp đất.

Thải bỏ



PHẢI
TUÂN THỦ

- Khi thải bỏ, vui lòng tháo cửa tủ và gioăng nối tránh trường hợp xảy ra tai nạn khi trẻ em chơi đùa.
- Tủ lạnh sử dụng chất làm lạnh dễ cháy, vật liệu cách nhiệt sử dụng Cyclo-Pentane, vui lòng xử lý sản phẩm đúng cách để tránh gây hại và ảnh hưởng tới môi trường.

CHÚ Ý

- Có khả năng gây bỏng, thương tích và tai nạn.

Khi sử dụng



NGHIÊM
CĂM

- Không đặt chai lọ vào ngăn đá.
(Dung dịch trong bình sẽ nở ra sau khi đóng đá dẫn tới nứt vỡ gây thương tích)
- Không để các loại chai lọ vượt quá mép khay đỡ.
(Nếu cổ bình nhét chai lọ lớn có thể bị rơi vỡ và gây thương tích khi mở cửa tủ)
- Không sờ vào ngăn đá và thực phẩm ngăn đá khi tay ướt.
(Có thể gây đông cứng tay, đặc biệt các hộp chứa kim loại)
- Không sử dụng thực phẩm biến mùi hoặc biến sắc.
(Sử dụng thực phẩm hỏng có thể gây bệnh)

Khi vệ sinh



NGHIÊM
CĂM

- Không sờ tay vào phần đáy tủ lạnh.
(Có thể gây thương tích ở tay khi sờ tay vào phần đáy tủ lúc vệ sinh)
- Không lau chùi ray kim loại quá mạnh.



PHẢI
TUÂN THỦ

- Sử dụng tấm bảo vệ cho các vị trí dễ hỏng khi cần di chuyển tủ lạnh để vệ sinh.

Khi đóng tủ lạnh



NGHIÊM
CĂM

- Không đặt tay vào mép trên của khay kéo khi đóng khay.
(Có thể gây kẹp tay)
- Không mở mạnh cửa tủ.
(Có thể bị thương vì thực phẩm rơi vỡ)
- Kiểm tra xem có ai khác đang đóng vào tủ lạnh.
(Tránh kẹp tay người khác đang giữ cửa)
- Tránh va đập vào chân khi kéo khay dưới.

Cách lắp đặt

Lắp đặt tủ lạnh đúng cách và an toàn để giảm chi phí điện năng và giảm ồn.

Tháo bao bì

Mở thùng, bỏ xốp chèn bên dưới và tất cả dây cố định.

Vị trí lắp đặt phù hợp

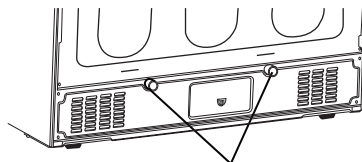
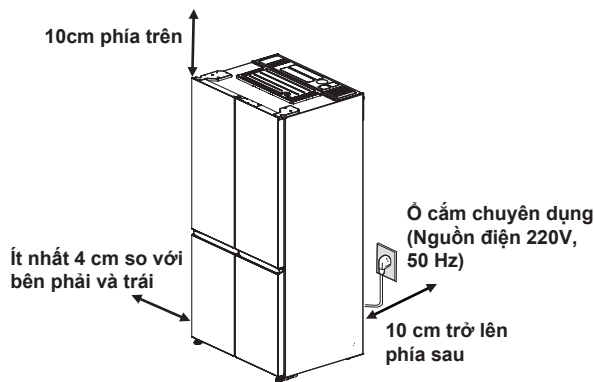
Không đặt gần nguồn khí nóng hoặc ánh nắng trực tiếp vì sẽ làm giảm khả năng làm mát và lãng phí điện. Lắp đặt ở nơi khô ráo, thông thoáng, tránh nấm mốc và tiết kiệm điện.

Lắp đặt ở nơi bằng phẳng

Điều chỉnh chốt chân cho tủ lạnh đứng vững. (Tránh rung và phát ra tiếng kêu)
Nếu đặt tủ trên thảm hoặc tấm đệm PVC, cần đặt thêm một tấm gỗ chắc chắn dưới chân tủ. (Tránh biến màu do chịu nhiệt)

Không gian sử dụng

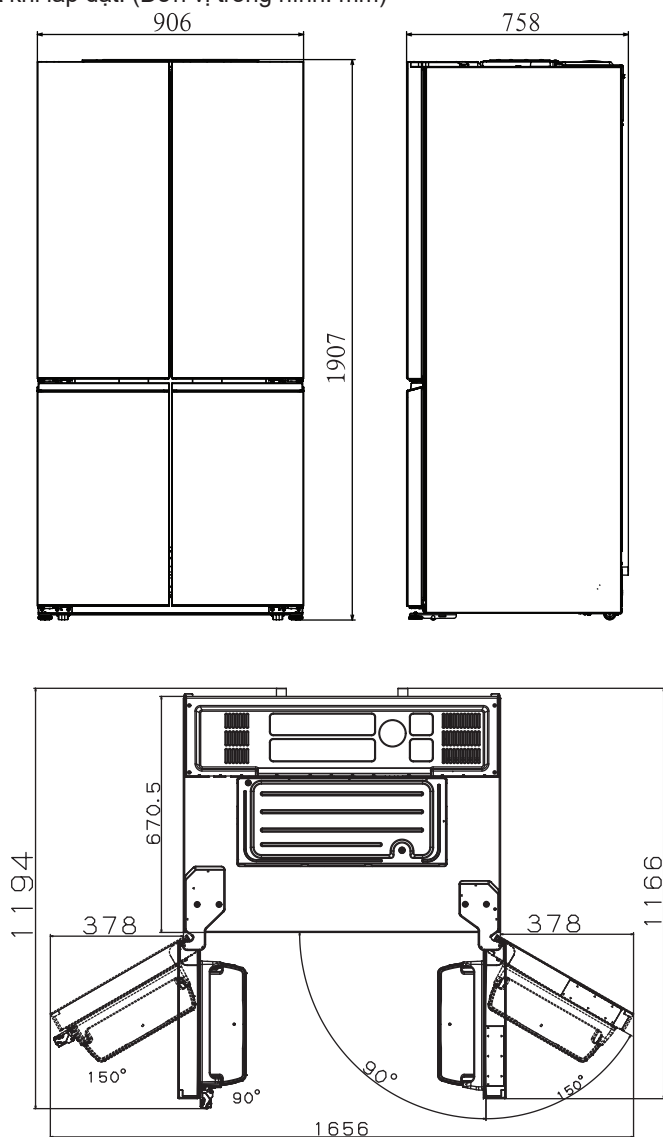
Để làm mát thực phẩm, tủ lạnh sẽ tỏa nhiệt lượng ra xung quanh. Để một khoảng ít nhất 4 cm so với bên trái phải, và 10 cm cách trên dưới như hình. (Cần không gian rộng hơn khi bị rung và ồn)



Miếng chắn phía sau tủ lạnh để tránh tủ lạnh sát tường ảnh hưởng tới quá trình tỏa nhiệt

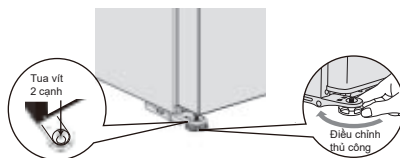
Không gian sử dụng

Tham khảo hình ảnh bên dưới để biết kích thước tủ lạnh và khoảng không gian cần thiết khi lắp đặt. (Đơn vị trong hình: mm)



Cách điều chỉnh (Vui lòng đặt tủ lạnh ở nơi bằng phẳng)

Điều chỉnh chốt chân sang trái phải theo hướng mũi tên để tủ tiếp xúc gần với mặt đất tránh gây rung nhiều. Điều chỉnh thủ công. Khi khó điều chỉnh bằng tay, có thể dùng tua vít hai cạnh để điều chỉnh.



Nếu hai cánh tủ không cân bằng, điều chỉnh chân bên thấp hơn theo hướng mũi tên để hai bên cánh tủ bằng nhau.



Nếu cánh tủ ngăn đá, ngăn nhiệt độ đa năng trái phải không cân bằng, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic để người có chuyên môn điều chỉnh.

* Lần đầu sử dụng tủ lạnh, không cắm điện ít nhất 30 phút sau khi lắp đặt tủ lạnh, sau đó cắm điện nhằm đảm bảo hoạt động bình thường.

Khi gặp tình trạng này

- Không khuyến khích sử dụng ổ cắm nối dây. Nếu bắt buộc phải sử dụng ổ cắm nối dây, hãy chọn loại ổ chuyên dụng theo yêu cầu địa phương đồng thời thường xuyên kiểm tra chân cắm có lỏng lẻo, nhiệt độ dây điện tăng cao.
- Khi mất điện, giảm số lần mở cửa tủ và tránh thêm thực phẩm mới. (Tránh làm tăng nhiệt độ trong tủ)
- Sau khi rút phích cắm nguồn, hãy cắm lại sau 10 phút. (Nếu lập tức cắm lại sẽ tăng áp lực cho máy nén dẫn tới trục trặc)

Trước khi di chuyển và vận chuyển

- ① Tháo khay đá, đổ nước và đá trong hộp.
- ② Rút phích cắm
- ③ Tháo tấm chắn, điều chỉnh chốt chân và đẩy tủ về phía trước.
- ④ Đổ nước trong khay sau tủ. Đặt một bình chứa sau khay sau tủ rồi ngửa khay ra sau (Thao tác cần 4 người trở lên) để nước từ khay chảy ra ngoài

※2 người nâng phía trước tủ, tránh để tủ trượt gây thương tích.

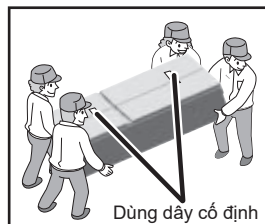


Khi di chuyển tủ lạnh

Cần ít nhất 4 người khi di chuyển.

Mỗi người nâng một góc tủ.

Vui lòng không cầm cánh tủ khi vận chuyển.



Chú ý

- Khi vận chuyển dùng dây đai cố định cánh tủ, tránh để cánh tủ tự mở.
- Không đặt tủ nằm nghiêng một bên khi vận chuyển vì có thể gây hư hại tủ lạnh.
- Để tủ ít nhất 30 phút sau khi lắp đặt rồi mới cắm điện nhằm đảm bảo hoạt động bình thường.

Để đảm bảo an toàn, phải thực hiện nối đất

(Đối với tủ lạnh có phích cắm (phích cắm 2 chạc) không có dây nối đất)

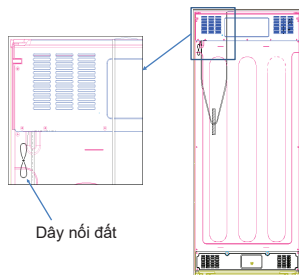
Việc nối đất cho phép ngăn các nguy hiểm do rò điện gây ra.

Việc nối đất có thể được thực hiện theo 2 cách sau:

1. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) đã có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít dành cho nối đất tại mặt sau của tủ lạnh (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu $\oplus$). Sau đó, nối đầu còn lại với ổ nối đất.
2. Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) không có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít đặt tại mặt sau của tủ lạnh, (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu $\oplus$). Sau đó, nối đầu còn lại với thanh nối đất.

Các điểm cắm nối đất

- Ống ga và ống cấp nước (nguy hiểm do điện giật hoặc cháy nổ).
- Các dây nối đất của dây điện thoại hoặc cột thu lôi (nguy hiểm do sét).



Trữ thực phẩm

Sau khi lắp

- Lau chùi bên trong tủ lạnh
- Đặt thực phẩm vào sau khi tủ đã mát. (Sau khi cắm điện tủ chưa thể lạnh lại ngay). Vào mùa hè nhiệt độ môi trường cao cần tới 4 giờ để lạnh lại.

Khi trữ thực phẩm

- Lau rửa thực phẩm
Trên thực phẩm có rất nhiều vết bẩn chúng ta không ngờ tới, tiến hành lau rửa trước khi đưa vào tủ lạnh. Phân loại thực phẩm theo khu tránh lẫn lộn thực phẩm sống chín gây ô nhiễm thực phẩm.
- Bọc kín thực phẩm
Tránh bị khô và biến mùi. Trước khi cấp đông cần bọc kỹ thực phẩm, đảm bảo bề mặt bọc khô ráo. Không để chung thực phẩm chờ đông lạnh với thực phẩm đã đông lạnh, nếu thực phẩm cần được đông lạnh mỗi ngày, nên giảm lượng thực phẩm đông lạnh.
- Để nguội thực phẩm
Thực phẩm nóng dù đã nguội cũng sẽ làm tăng nhiệt độ bên trong tủ lạnh, dẫn đến lãng phí điện.

Vị trí lưu trữ thực phẩm

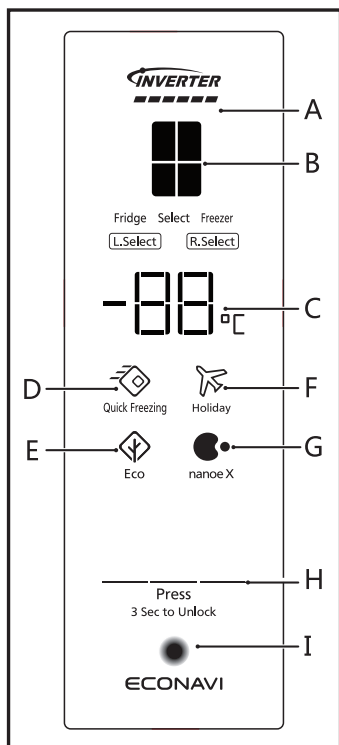
- Ngăn lạnh
Thích hợp để lưu trữ thực phẩm nấu chín, trứng, đồ uống, gia vị, thực phẩm đóng hộp và đóng chai, v.v.
- Hộp chứa rau quả
Thích hợp lưu trữ rau và trái cây.
- Ngăn đông mềm trái phải, ngăn nhiệt độ đa năng
Lưu trữ thực phẩm khác nhau tùy theo từng chế độ. Tham khảo trang 20 "Cách dùng ngăn đông mềm, ngăn nhiệt độ đa năng"
- Ngăn đá
Để dàng trữ kem, thực phẩm đông lạnh, lưu trữ thực phẩm trong thời gian dài.



Giao diện bảng điều khiển và chế độ

Bắt đầu sử dụng

- Bảng điều khiển sáng lên khi cắm điện tủ lần đầu, vùng hiển thị nhiệt độ lần lượt hiển thị nhiệt độ ngăn lạnh 8°C, ngăn nhiệt độ đa năng 8°C, ngăn đá -12°C, ngăn đông mềm trái phải lần lượt 8°C, đồng thời biểu tượng hiển thị các ngăn tương ứng chuyển từ nửa sáng sang sáng hẳn, cùng lúc biểu tượng hiển thị chế độ Nanoe-X sáng lên. Cần từ 3-4 giờ để vùng hiển thị nhiệt độ ngừng nhấp nháy.
(Lúc này, nhiệt độ môi trường khoảng 32°C, không cho thực phẩm vào và đóng cửa chờ tủ lạnh hoạt động bình thường)
- Vào mùa hè nhiệt độ môi trường cao, vùng hiển thị nhiệt độ không sáng nhiệt độ thực tế.



Bảng điều khiển

- A. Tiêu chuẩn mức làm mát
- Dùng để hiển thị tiêu chuẩn mức làm mát của tủ lạnh (tốc độ máy nén)
- B. Biểu tượng hiển thị ngăn: biểu tượng tương ứng sáng lên khi ngăn được chọn. Nút chọn ngăn: được sử dụng để chọn ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm trái phải.
- C. Vùng hiển thị nhiệt độ: hiển thị nhiệt độ của ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm trái phải.
- Nút cài đặt nhiệt độ: điều chỉnh nhiệt độ của ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm.
- D. Biểu tượng chế độ cấp đông nhanh: Hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ cấp đông nhanh. Nút chế độ cấp đông nhanh: Thiết lập hoặc hủy chế độ cấp đông nhanh.
- E. Biểu tượng chế độ ECONAVI: hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ ECONAVI.
- Nút chế độ ECONAVI: thiết lập hoặc tắt chế độ ECONAVI.
- F. Biểu tượng chế độ nghỉ: Hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ nghỉ. Nút chế độ nghỉ: Thiết lập hoặc hủy chế độ nghỉ.
- G. Biểu tượng chế độ Nanoe-X: Hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ Nanoe-X.
- Nút chế độ Nanoe-X: Thiết lập hoặc hủy chế độ Nanoe-X
- H. Biểu tượng khóa: Hiển thị xem bảng điều khiển có bị khóa hay không. Nút mở khóa: Bấm và giữ trong 3 giây để mở khóa bảng điều khiển.
- I. Đèn chỉ thị ECONAVI: hiển thị trạng thái hiện tại của chế độ ECONAVI.

Chú ý

- Trong điều kiện bình thường, bảng điều khiển tắt đèn. Khi ấn nút hoặc cửa tủ lạnh mở, bảng điều khiển sẽ sáng lên.
- Vào mùa hè nhiệt độ cao, khi để thức ăn chưa làm mát hoặc đóng mở cửa tủ liên tục, nhiệt độ trong tủ sẽ tăng lên và giá trị hiển thị sẽ cao hơn nhiệt độ cài đặt, do đó hãy giảm số lần mở cửa tủ.
- Khi nhiệt độ xung quanh xuống thấp, sau khi cắm điện, nhiệt độ hiển thị ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đông mềm trái phải là nhiệt độ thực tế, nhiệt độ lúc này không nhấp nháy, nhiệt độ ngăn đá là -12°C và màn hình hiển thị nhiệt độ sẽ nhấp nháy.

Cách cài đặt nhiệt độ

- Khi tủ lạnh xuất xưởng, nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh, ngăn đông mềm trái phải, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá lần lượt là 4°C, 0°C, 0°C, -3°C, -20°C, có thể đổi cài đặt nếu muốn đổi hiệu quả làm mát.
- Nhiệt độ bên trong tủ lạnh thay đổi tùy theo nhiệt độ môi trường, tình trạng lắp đặt, điều kiện sử dụng và lượng thức ăn.
- Do các phương pháp và công cụ kiểm tra khác nhau, nhiệt độ môi trường thay đổi, máy nén đang chạy hoặc dừng, cửa mở hoặc đóng, nhiệt độ trong nhà dao động, dẫn đến nhiệt độ trong tủ lạnh chênh lệch nhẹ so với nhiệt độ cài đặt.

Mở khóa bảng điều khiển

Chạm vào nút bấm bảng điều khiển để sáng đèn, vùng hiển thị nhiệt độ lần lượt hiển thị ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm trái phải, đồng thời biểu tượng hiển thị các ngăn sáng lên, cùng lúc biểu tượng hiển thị chế độ Nanoe-X sáng lên.

Nhấn nút mở khóa trong 3 giây, biểu tượng khóa sẽ tắt sau khi chuông kêu, đèn biểu tượng khóa tắt và bảng điều khiển sẽ được mở khóa. Vùng hiển thị nhiệt độ nhấp nháy để hiển thị nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh và biểu tượng hiển thị của ngăn lạnh sáng lên. Đèn hiển thị chế độ cấp đông nhanh, chế độ nghỉ, ECONAVI chuyển sang sáng mờ.

Cài đặt nhiệt độ ngăn lạnh

Sau khi mở khóa, chọn ngăn lạnh, biểu tượng hiển thị tương ứng sáng lên và khu vực hiển thị nhiệt độ nhấp nháy để hiển thị nhiệt độ cài đặt.

Ấn nút cài đặt nhiệt độ để đặt nhiệt độ ngăn lạnh. Mỗi lần nhấn phím cài đặt, nhiệt độ sẽ giảm 1°C. 10 giây sau khi hoàn tất cài đặt chế độ và nhiệt độ, khu vực hiển thị nhiệt độ sẽ ngừng nhấp nháy, biểu tượng khóa sáng lên sau khi chuông kêu và bảng điều khiển khóa.

Phạm vi nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh là 7°C ~ 1°C, nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh lần lượt là "7°C" — "6°C" — "5°C" — "4°C" — "3°C" — "2°C" — "1°C".

Cài đặt nhiệt độ ngăn đông mềm trái phải

Sau khi mở khóa, chọn ngăn đông mềm trái phải, biểu tượng hiển thị ngăn tương ứng sáng lên và khu vực hiển thị nhiệt độ nhấp nháy để hiển thị nhiệt độ cài đặt của ngăn.

Ấn nút cài đặt nhiệt độ để đặt nhiệt độ của ngăn đông mềm trái phải. Mỗi lần nhấn phím cài đặt, nhiệt độ sẽ giảm 1°C. 10 giây sau khi hoàn tất cài đặt chế độ và nhiệt độ, khu vực hiển thị nhiệt độ ngừng nhấp nháy, biểu tượng khóa sáng lên sau khi chuông kêu và bảng điều khiển khóa.

Phạm vi nhiệt độ cài đặt của ngăn đông mềm là 4°C ~ -3°C, nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh lần lượt là "4°C" — "3°C" — "2°C" — "1°C" — "0°C" — "-1°C" — "-2°C" — "-3°C".

Cài đặt nhiệt độ ngăn nhiệt độ đa năng

Sau khi mở khóa, chọn ngăn nhiệt độ đa năng, biểu tượng hiển thị ngăn tương ứng sáng lên và khu vực hiển thị nhiệt độ nhấp nháy để hiển thị nhiệt độ cài đặt của ngăn. Ấn nút cài đặt nhiệt độ để đặt nhiệt độ của ngăn đông mềm. Mỗi lần nhấn phím cài đặt, nhiệt độ giảm 1°C. 10 giây sau khi hoàn tất cài đặt chế độ và nhiệt độ, khu vực hiển thị nhiệt độ ngừng nhấp nháy, biểu tượng khóa sáng lên sau khi chuông kêu và bảng điều khiển khóa.

Phạm vi nhiệt độ cài đặt của ngăn nhiệt độ đa năng là 4°C ~ -3°C, -8°C ~ -18°C, nhiệt độ cài đặt của ngăn nhiệt độ đa năng lần lượt là “4°C” — “3°C” — “2°C” — “1°C” — “0°C” — “-1°C” — “-2°C” — “-3°C” — “-8°C” — “-9°C” — “-10°C” — “-11°C” — “-12°C” — “-13°C” — “-14°C” — “-15°C” — “-16°C” — “-17°C” — “-18°C”

Cài đặt nhiệt độ ngăn đá

Sau khi mở khóa, chọn ngăn đá, biểu tượng hiển thị ngăn đá tương ứng sáng lên và khu vực hiển thị nhiệt độ nhấp nháy để hiển thị nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh.

Ấn nút cài đặt để đặt nhiệt độ của ngăn đá. Mỗi lần nhấn phím cài đặt, nhiệt độ sẽ giảm 1°C. 10 giây sau khi hoàn tất cài đặt chế độ và nhiệt độ, khu vực hiển thị nhiệt độ sẽ ngừng nhấp nháy, biểu tượng khóa sáng lên sau khi chuông kêu và bảng điều khiển khóa.

Phạm vi nhiệt độ cài đặt của ngăn đá là -17°C ~ -25°C, nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh lần lượt là “-17°C” - “-18°C” — “-19°C” — “-20°C” — “-21°C” — “-22°C” — “-23°C” — “-24°C” — “-25°C”

Cách cài đặt chế độ

Mở khóa bằng điều khiển

Chạm vào nút bấm bảng điều khiển để sáng đèn, vùng hiển thị nhiệt độ lần lượt hiển thị ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá, ngăn đông mềm trái phải, đồng thời biểu tượng hiển thị các ngăn sáng lên, cùng lúc biểu tượng hiển thị chế độ Nanoe-X sáng lên. Nhấn nút mở khóa trong 3 giây, biểu tượng khóa sẽ tắt sau khi tiếng chuông kêu, đèn biểu tượng khóa tắt và bảng điều khiển sẽ được mở khóa. Vùng hiển thị nhiệt độ nhấp nháy để hiển thị nhiệt độ cài đặt của ngăn lạnh và biểu tượng hiển thị của ngăn lạnh được sáng lên. Đèn hiển thị chế độ cấp đông nhanh, chế độ nghỉ, ECONAVI chuyển sang sáng mờ.

Chế độ cấp đông nhanh

Sau khi mở khóa, chọn chế độ cấp đông nhanh, biểu tượng hiển thị cấp đông nhanh tương ứng sáng lên, chế độ cấp đông nhanh được chọn.

Thực hiện thao tác tương tự để hủy chế độ cấp đông nhanh.

Có thể sử dụng chế độ cấp đông nhanh với thực phẩm

Sau khi chọn chế độ cấp đông nhanh, nhiệt độ trong ngăn lạnh lập tức giảm xuống giúp cho thực phẩm tươi sống được cấp đông ngay lập tức.

Sau khi chọn chế độ cấp đông nhanh, có thể tắt chế độ này khi nhiệt độ trong ngăn lạnh đạt mức đủ thấp; Nếu quên tắt, bộ xử lý sẽ tự động kiểm soát tắt chế độ sau khi hoàn thành thời gian cấp đông mặc định (50 phút).

Chú ý

Sau khi chọn chế độ cấp đông nhanh, tủ có thể chạy liên tục một thời gian hoặc dừng một thời gian ngắn, nhiệt độ trong ngăn lạnh có thể thấp hơn nhiệt độ cài đặt.

Nếu rút phích cắm hoặc mất điện, chế độ cấp đông nhanh sẽ tự động tắt.

Chế độ nghỉ.

Sau khi mở khóa, ấn nút chế độ nghỉ, biểu tượng hiển thị chế độ nghỉ sáng lên, chế độ nghỉ được chọn. Hủy cài đặt chế độ nghỉ bằng thao tác tương tự.

Bật chế độ này khi không sử dụng ngăn lạnh, ngăn đông mềm trái phải.

Sau khi chọn chế độ nghỉ, hãy lấy các loại thực phẩm khó bảo quản ở nhiệt độ thường như hoa quả và rau củ ra khỏi tủ, tránh để thực phẩm bị biến chất hoặc nấm mốc, gây bẩn tủ lạnh.

Sau khi chọn chế độ nghỉ, đèn LED ngăn đá không sáng, cùng lúc không thể cài đặt và hiển thị nhiệt độ ngăn lạnh, ngăn đông mềm trái phải.

Chú ý

Sau khi chọn chế độ nghỉ, cảnh báo mở cửa tủ vẫn hoạt động.

Nếu rút phích cắm hoặc mất điện, chế độ nghỉ sẽ tự động tắt.

CHẾ ĐỘ KHÓA

Chạm vào bảng điều khiển ở chế độ khóa để màn hình sáng, không thể ấn nút thao tác khi màn hình ở trạng thái khóa.

Giữ nút mở khóa hơn 3 giây để bật chế độ khóa.

Sau 10 giây không có thao tác nhấn nút trong chế độ mở, màn hình sẽ tự động khóa.

Chế độ Nanoe-X

Sau khi mở khóa, chọn nút chế độ Nanoe-X, biểu tượng hiển thị chế độ Nanoe-X tương ứng sáng lên, chế độ Nanoe-X được chọn.

- Ion nước nanoe từ chế độ Nanoe-X là loại ion siêu mịn được tạo ra từ độ ẩm hình thành trong không khí lạnh.
- Cửa thoát khí ion nước nanoe được đặt ở phía sau ngăn đông mềm.
- Các ion nước nanoe được tạo ra bằng cách thu thập độ ẩm trong không khí, do vậy hiệu quả sẽ do thực phẩm trong tủ quyết định. Hiệu quả của chế độ giảm đi khi tủ bảo quản nhiều chai, thực phẩm đóng hộp hoặc ít rau.
- Tủ sẽ phát ra tiếng rè khê khi tạo ra các ion nước nanoe.
- Sau khi đặt chế độ Nanoe-X, nếu đóng cửa ngăn mát trong thời gian dài, tủ sẽ có mùi khó chịu, đây là hiện tượng bình thường.

Chú ý

Nếu rút phích cắm hoặc mất điện, chế độ Nanoe-X trở về trạng thái đã chọn.

Chế độ ECONAVI

Sau khi mở khóa, ấn nút chế độ ECONAVI, biểu tượng hiển thị chế độ ECONAVI được sáng lên, chế độ ECONAVI được chọn. Hủy cài đặt chế độ ECONAVI bằng thao tác tương tự.

Khi bật chế độ ECONAVI:

Hiểu quy luật cuộc sống và thời gian sử dụng ít hơn thông qua tần suất đóng mở tủ lạnh, và khi ánh sáng xung quanh tủ lạnh tối đi, chức năng ECONAVI bắt đầu hoạt động.

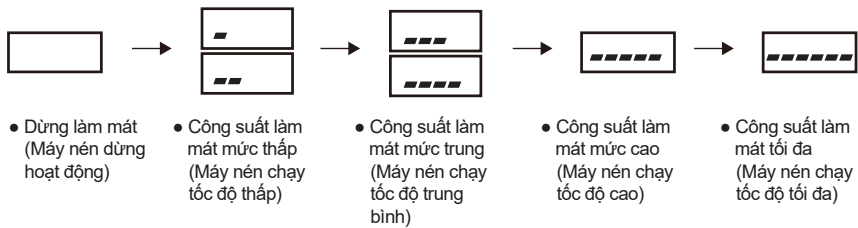
Khi chức năng ECONAVI hoạt động, đèn báo ECONAVI sẽ sáng lên.

Chế độ ECONAVI hoạt động sẽ tự động tối ưu cách làm lạnh dựa vào cảm biến số lần mở và đóng cửa tủ và mức độ ánh sáng xung quanh tủ lạnh.

- Khi mở cửa tủ, nhiệt độ ngăn lạnh tăng lên, chế độ điều hướng tiết kiệm năng lượng không hoạt động.
 - Trong quá trình hoạt động chức năng ECONAVI, nhiệt độ cài đặt và nhiệt độ hiển thị của tủ lạnh có thể khác nhau.
-

Hiển thị tiêu chuẩn mức làm mát: (tốc độ máy nén)

● Tiêu chuẩn mức làm mát: (tốc độ máy nén):

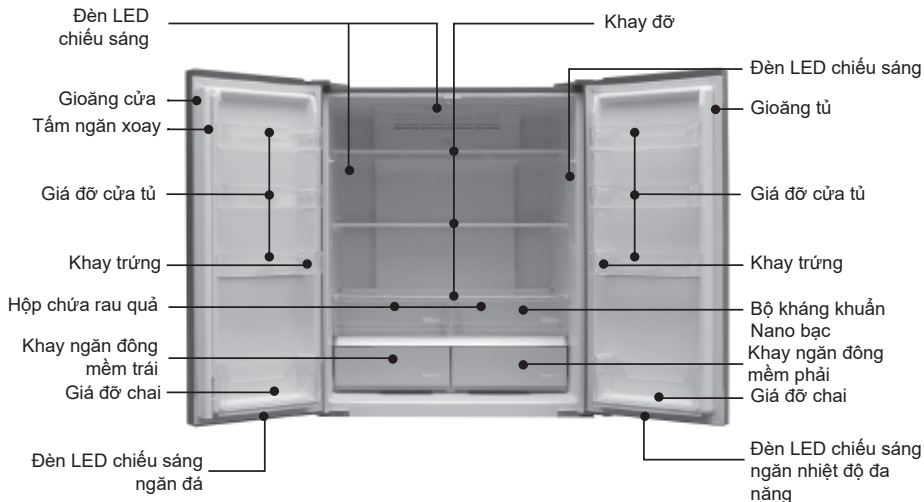


Cảnh báo

Để cho biết các ngăn lạnh, ngăn nhiệt độ đa năng, ngăn đá đóng chưa, nhiệt độ các ngăn bất thường hay không, tủ được trang bị báo động mở cửa tủ và chức năng nhắc nhở nhiệt độ bất thường.

		Hiển thị nhiệt độ	Còi	Đèn LED chiếu sáng
Thời gian mở cửa ngăn lạnh	1 phút sau	Hiển thị U10	1 lần kêu	1 lần nháy
	3 phút sau	Hiển thị U10	2 lần kêu	2 lần nháy
	5 phút sau	Hiển thị U10	Kêu liên tiếp	Nháy liên tiếp
Thời gian mở khay ngăn nhiệt độ đa năng	1 phút sau	Hiển thị U10	1 lần kêu	—
	3 phút sau	Hiển thị U10	2 lần kêu	—
	5 phút sau	Hiển thị U10	Kêu liên tiếp	—
Thời gian mở khay kéo ngăn đá	1 phút sau	Hiển thị U10	1 lần kêu	—
	3 phút sau	Hiển thị U10	2 lần kêu	—
	5 phút sau	Hiển thị U10	Kêu liên tiếp	—
Nhiệt độ bất thường	Ngăn lạnh trên 8°C	Nhấp nháy sáng	Không kêu	—
	Ngăn đông mềm trái phải trên 8°C	Nhấp nháy sáng	Không kêu	—
	Ngăn nhiệt độ đa năng trên 8°C	Nhấp nháy sáng	Không kêu	—
	Ngăn lạnh trên -12°C	Nhấp nháy sáng	Không kêu	—

Cách dùng ngăn lạnh



NHIỆT ĐỘ NGĂN LẠNH

Phạm vi cài đặt nhiệt độ của ngăn lạnh là $7^{\circ}\text{C} \sim 1^{\circ}\text{C}$.

Nếu nhiệt độ của ngăn lạnh ở mức 2°C hoặc 1°C trong thời gian dài, thực phẩm có thể bị đóng băng.

KHÁNG KHUẨN NANO BẠC

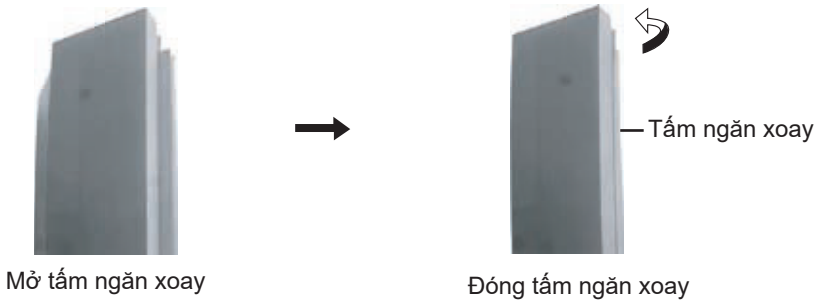
Ngăn mát được trang bị bộ kháng khuẩn nano bạc giúp giảm sự phát triển của vi khuẩn.

Tổ chức thử nghiệm: Công ty TNHH thử nghiệm và chứng nhận Zhongjiayuan (Bắc Kinh) (Viện thử nghiệm điện gia dụng Trung Quốc)

Phương pháp kiểm tra: GB 21551.2

Tên bộ phận mục tiêu: khối kháng khuẩn ion bạc Kết quả xét nghiệm: tỷ lệ kháng khuẩn trên 99%

TẮM NGẮN XOAY



Không thể đóng cửa khi mở tấm ngăn xoay và phải đóng lại tấm ngăn để đóng cửa.

Chú ý

- Sau khi sử dụng hộp rau củ, vui lòng đẩy lại vị trí ban đầu (đẩy hết cỡ cho đến khi có tiếng cạch).
- Thực phẩm nặng mùi phải được bảo quản trong hộp kín hoặc bọc ni lông.
- Khay trứng và sách hướng dẫn được đặt cùng nhau khi tủ lạnh xuất xưởng.

Cách dùng ngăn đông mềm, ngăn nhiệt độ đa năng

KHAY NGĂN ĐÔNG MỀM TRÁI PHẢI



Phạm vi cài đặt nhiệt độ của ngăn đông mềm trái phải là $4^{\circ}\text{C} \sim -3^{\circ}\text{C}$. Ngăn đông mềm trái và phải là hai ngăn độc lập, có thể cài đặt nhiệt độ khác nhau

- Khi cài đặt nhiệt độ ngăn đông mềm trái phải từ $4^{\circ}\text{C} \sim -2^{\circ}\text{C}$, dùng làm ngăn lạnh.
- Khi cài đặt nhiệt độ ngăn đông mềm trái phải từ $1^{\circ}\text{C} \sim -3^{\circ}\text{C}$, dùng làm ngăn đông mềm, không để các thực phẩm dễ biến chất ở nhiệt độ thấp như chuối, dưa v.v.

Khi cài đặt nhiệt độ từ $1^{\circ}\text{C} \sim 0^{\circ}\text{C}$, ngăn sử dụng để trữ chế phẩm từ sữa và đồ chế biến sẵn v.v.

Khi cài đặt nhiệt độ từ $-1^{\circ}\text{C} \sim -3^{\circ}\text{C}$, ngăn sử dụng để trữ cá tươi, thịt và đồ sống ngắn hạn.

KHAY NGĂN NHIỆT ĐỘ ĐA NĂNG



■ Phạm vi cài đặt ngăn nhiệt độ đa năng (Gồm chế độ đông mềm) từ $4^{\circ}\text{C} \sim -3^{\circ}\text{C}$, $-8^{\circ}\text{C} \sim -18^{\circ}\text{C}$, có thể cài đặt nhiệt độ tùy theo yêu cầu lưu trữ của thực phẩm.

● Khi cài đặt nhiệt độ từ $4^{\circ}\text{C} \sim 2^{\circ}\text{C}$, ngăn sử dụng để làm lạnh, dùng để trữ thực phẩm chín, trứng gà, đồ uống v.v.v...

● Khi cài đặt nhiệt độ từ $1^{\circ}\text{C} \sim 0^{\circ}\text{C}$, ngăn sử dụng để trữ chế phẩm từ sữa và đồ chế biến sẵn v.v.

● Khi cài đặt nhiệt độ từ $-1^{\circ}\text{C} \sim -3^{\circ}\text{C}$, ngăn sử dụng để trữ cá tươi, thịt và đồ sống ngắn hạn.

● Khi cài đặt nhiệt độ từ $-8^{\circ}\text{C} \sim -16^{\circ}\text{C}$, dùng để trữ trữ thịt cá muối v.v.

● Khi cài đặt nhiệt độ từ $-17^{\circ}\text{C} \sim -18^{\circ}\text{C}$, dùng làm ngăn đông đá.

■ Khi chỉnh ngăn nhiệt độ đa năng xuống dưới 1°C , không để các thực phẩm dễ biến chất ở nhiệt độ thấp như các loại dưa v.v.v...

■ Khi chỉnh ngăn nhiệt độ đa năng xuống -18°C , nhiệt độ thực tế có thể thấp hơn nhiệt độ cài đặt.

■ Thực phẩm đặt trong khay kéo của ngăn nhiệt độ đa năng không được vượt qua chiều cao cố định, tránh trường hợp ngăn không thể đóng lại hoặc hỏng hóc. Mở nhẹ ngăn kéo để tránh làm đổ thực phẩm bên trong.

■ Do ngăn nhiệt độ đa năng liên kết với ngăn đá, khi nhiệt độ cài đặt ngăn nhiệt độ đa năng thấp hơn ngăn đá, nhiệt độ thực tế của ngăn nhiệt độ đa năng sẽ cao hơn nhiệt độ cài đặt nhưng không ảnh hưởng đến chức năng thực tế.

Cách dùng ngăn đá

NGĂN ĐÁ

Khay kéo ngăn đá trên

Khay kéo ngăn đá giữa

Khay kéo ngăn đá dưới



Phạm vi nhiệt độ của ngăn đá từ -17°C ~ -25°C .

Khay kéo trên của ngăn đá dùng để chứa các gói thực phẩm nhỏ.

Khay kéo dưới của ngăn đá dùng để chứa các gói thực phẩm nhỏ.

Thực phẩm đặt trong ngăn kéo không được vượt qua chiều cao cố định, tránh trường hợp ngăn không thể đóng ngăn lại.

Chú ý

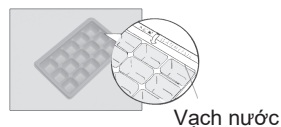
- Mở nhẹ ngăn kéo để tránh làm đổ thực phẩm bên trong.

CÁCH LÀM ĐÁ

※Khay đá, nắp khay đá và sách hướng dẫn được đặt cùng nhau khi tủ lạnh xuất xưởng.

● Cách làm đá

- ① Kéo khay kéo ngăn đá ra ngoài, lấy khay đá, tháo nắp và đổ nước đầy tới vạch nước, đậy nắp rồi đặt khay đá vào vị trí cũ để làm đá.



- ② Sau khi làm đá xong, kéo khay kéo trên của ngăn đá, tháo nắp ngăn đá, dùng tay bẻ nhẹ hai bên để lấy đá.



Chú ý

Chỉ để khay đá và nắp trên khay kéo trên của ngăn đá.

(Để đạt hiệu quả làm đá tốt nhất, hãy để khay đá và nắp ở đúng vị trí chỉ định)

Cách tháo lắp các phụ kiện

NGĂN MÁT, NGĂN ĐÔNG MỀM TRÁI PHẢI

Khay đỡ



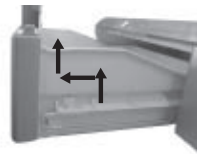
Nhẹ nhàng nâng mép khay đỡ lên trên và tháo ra.

Giá đỡ cửa tủ, giá đỡ chai



Nhẹ nhàng đẩy lên phía trên sau đó rút ra.

Hộp chứa rau quả, khay kéo ngăn đông mềm trái phải.



Kéo hộp chứa rau quả, khay kéo ngăn đông mềm trái phải ra phía trước, nắm hai mép khay kéo nhẹ nhàng lên, sau đó kéo khay ra phía trước, nhấc khay lên và rút ra.

NGĂN ĐÁ, NGĂN NHIỆT ĐỘ ĐA NĂNG



Kéo khay kéo ngăn đá, ngăn nhiệt độ đa năng ra trước, nhấc nhẹ lên trên rồi kéo hẳn ra ngoài.

Chú ý

- Trước khi di chuyển bất cứ bộ phận nào cần kiểm tra xem bên trong có chứa thực phẩm không. Lấy ra nếu có để tránh xảy ra tai nạn.

Cách xả tuyết và vệ sinh

Xả tuyết

- Tủ lạnh này tự động xả tuyết, không cần thực hiện thủ công, máy hơi nước sẽ xả tuyết, chảy xuống khay đựng trên dàn hơi nước.

Trước khi vệ sinh

- Tắt nguồn điện trước khi vệ sinh tủ lạnh.

Khi vệ sinh

- Bên ngoài tủ
Dùng vải thấm nước ấm hoặc nước thông thường lau chùi, sau đó lau lại bằng vải khô.
※ Khi thân tủ bị xước sơn, nhanh chóng loại bỏ gỉ sét và dán giấy chống thấm nước.
- Gioăng tủ
Gioăng tủ dễ bị dính bẩn do nước từ thực phẩm, do đó dễ hỏng hóc và làm rò khí lạnh. Do vậy cần thường xuyên lau chùi bằng vải thấm nước, rồi lau khô lại.
- Bên trong tủ lạnh
Khay đỡ, giá đỡ, khay kéo, giá đỡ chai là bộ phận dễ bám bẩn, cần thường xuyên vệ sinh.
- Không dùng các chất sau vệ sinh tủ.
Chất tẩy kiềm hoặc kiềm yếu, bột giặt, nước giặt, bột nhám, dầu mỡ, nước đun sôi, axit, dung môi hữu cơ, kem đánh răng, chổi, v.v có thể dễ dàng làm hỏng tủ lạnh.
- Hãy lau sạch dầu mỡ dính trên tủ.
Dầu mỡ có thể gây nứt phụ kiện bằng nhựa.

Sau khi vệ sinh.

Hãy kiểm tra:

- Dây điện có bị hư hỏng?
- Phích cắm có bị nóng chảy?
- Phích cắm có cắm bình thường?

Khi tắt tủ lạnh

- Ở điều kiện thường không nên tắt tủ lạnh tránh ảnh hưởng tuổi thọ của sản phẩm.
- Nếu cần tắt tủ lạnh, vui lòng tham khảo cách vệ sinh tủ bên trên và mở cửa tủ 2-3 ngày để làm khô bên trong tủ tránh gây mùi khó chịu hoặc nấm mốc.

Chú ý

- Quá trình vệ sinh hoặc bảo dưỡng làm tăng nhiệt độ ngăn đông, dẫn tới giảm hạn sử dụng thực phẩm cấp đông.
- Liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic khi có bất kỳ thắc mắc nào.

Giải đáp thắc mắc

Sau khi kiểm tra các mục dưới, tủ lạnh vẫn không hoạt động bình thường vui lòng rút phích cắm và liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic.

Tủ lạnh phát ra tiếng kêu.

- Khi môi chất lạnh chuyển động trong ống dẫn phát ra tiếng động là hiện tượng bình thường.
- Quạt gió cao tốc tuần hoàn làm mát phát ra tiếng động là hiện tượng bình thường.

Tiếng máy nén hoạt động lớn.

- Sau khi chọn chế độ cấp đông nhanh, âm thanh máy nén chạy lớn, tốc độ máy nén tăng tạo ra tiếng máy nén lớn hơn bình thường, đây là hiện tượng bình thường.
- Khi chứa nhiều thực phẩm hoặc nhiệt độ môi trường cao, tốc độ máy nén tăng tạo ra tiếng máy nén lớn hơn bình thường, đây là hiện tượng bình thường.

Âm thanh lớn.
Có âm thanh bất thường

- Bề mặt lắp đặt có bằng phẳng chắc chắn?
- Phía sau tủ lạnh có quá sát tường?
- Có quá nhiều đồ trong tủ lạnh?
- Khi mới bắt đầu làm việc hoặc dừng máy, âm thanh của tủ lớn hơn bình thường, đây là hiện tượng bình thường.
- Lắp đặt trên sàn có thể gây ồn.

Thời gian máy nén hoạt động dài.

- Có chọn chế độ cấp đông nhanh?
- Lần đầu sử dụng tủ lạnh, thời gian máy nén hoạt động dài là hiện tượng bình thường.
- Nhiệt độ môi trường mùa hè cao, thời gian hoạt động dài là hiện tượng bình thường.
- Thường xuyên đóng mở cửa tủ.
- Cửa tủ chưa đóng chặt.
- Để nhiều thực phẩm cần làm mát hoặc cấp đông trong tủ cùng lúc.

Ngăn lạnh không lạnh.

- Có chọn chế độ nghỉ?
- Vào mùa đông hoặc khi giao mùa, chênh lệch nhiệt độ ngoài trời lớn, chênh lệch với nhiệt độ trong tủ thấp, để có cảm giác ngăn lạnh không lạnh. Hiện tượng này là bình thường, không phải sự cố.

Động hơi nước bên ngoài tủ.	Khi độ ẩm cao sẽ xuất hiện hiện tượng đọng hơi nước. Vui lòng dùng vải khô lau khô.
Ngăn lạnh đọng hơi nước.	Nhiệt độ quá cao và cửa tủ mở quá lâu, số lần khởi động nhiều khiến tủ có hiện tượng đọng hơi nước.
Hộp chứa rau quả đọng hơi nước.	- Tủ tăng độ ẩm trong ngăn, tránh để rau quả khô héo, tăng thời gian trữ thực phẩm. - Hãy lau khô nước đọng dưới đáy hộp chứa rau quả.
Ngăn đông mềm trái phải, ngăn nhiệt độ đa năng đọng hơi nước.	Khi ngăn đông mềm, ngăn nhiệt độ đa năng cài đặt chế độ làm mát, để rau củ không khô héo, tủ sẽ tăng độ ẩm trong ngăn, hãy lau khô các giọt nước đọng trên thành tủ.
Bề mặt thân tủ nóng.	Thành trong tủ có ống tản nhiệt để tránh đóng tuyết. Khi mới dùng và vào mùa hè, bề mặt thân tủ nóng hơn là hiện tượng bình thường.
Thực phẩm ngăn lạnh bị đông đá.	- Nhiệt độ cài đặt ngăn lạnh quá thấp? - Thực phẩm để quá sát cửa gió?
Cửa tủ khó đóng mở	Khí áp thay đổi sau khi đóng mở tủ, để một lúc sẽ mở dễ dàng.
Bảng hiển thị cùng lúc xuất hiện "H" và "[Số]" Ví dụ: H 01	Tủ lạnh có trục trặc - Thao tác như sau để hoạt động bình thường. - Rút phích cắm nguồn (Cắm lại sau 10 phút) - Tiếp tục sử dụng khi không còn hiện tượng bất thường - Nếu tủ lạnh vẫn trục trặc sau khi đã thực hiện các biện pháp trên, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic.

Chế độ điều hướng tiết kiệm
điện ECONAVI bất thường



- Chế độ ECONAVI có đang hoạt động bình thường?
(chế độ này ở trạng thái OFF khi xuất xưởng)
- Cảm biến độ sáng có bị che?
- Có đang trong thời gian sử dụng liên tục?
Vi tủ có khả năng học hỏi và ghi nhớ, khi sử dụng liên tục, chế độ ECONAVI sẽ tự động ngắt.
- Sau khi tự động xả tuyết, ECONAVI sẽ tự động bị ngắt khi làm mát thông thường.

Bảo hành và dịch vụ hậu mãi

■ Phiếu bảo hành đi kèm

Phiếu bảo hành đi kèm: Quý khách phải nhận phiếu bảo hành tại cửa hàng và ghi rõ ngày mua, tên cửa hàng, đọc kỹ và bảo quản cẩn thận.

Thời hạn bảo hành:	Bảo hành sản phẩm một năm kể từ ngày mua sản phẩm. Ba năm cho các bộ phận chính. Bảo hành năm năm cho hệ thống lạnh
--------------------	--

■ Tiến hành bảo hành

Sau khi xác nhận nội dung ở trang 24, 25, 26 mà thực phẩm vẫn không lạnh, vui lòng rút nguồn điện và liên hệ trung tâm dịch vụ Panasonic.

● Trong thời gian bảo hành

Tiến hành sửa chữa theo đúng quy định phiếu bảo hành.

● Sau thời gian bảo hành

Các sản phẩm có thể dùng lại sau khi sửa chữa sẽ tính phí theo yêu cầu của quý khách.

Các sản phẩm có thể dùng lại sau khi sửa chữa sẽ tính phí theo yêu cầu của quý khách.

■ Ghi nhớ (Điền các mục cần thiết tránh quên)

Ngày mua	Ngày tháng năm	Mã hàng	
Cửa hàng		Điện thoại	

Danh sách và hàm lượng độc tố có trong sản phẩm

Tên bộ phận						
	Chi (Pb)	Thủy ngân (Hg)	Cadmium (Cd)	Crom hóa trị sáu Cr (VI)	Biphenyl đa bội (PBB)	PBDE (PBDE)
Thân tủ và các thành phần	○	○	○	○	○	○
Cửa tủ và các thành phần	○	○	○	○	○	○
Bộ phận làm lạnh	○	○	○	○	○	○
Bộ phận điện tử và điện cơ	×	○	○	○	○	○
Vật liệu cách nhiệt	○	○	○	○	○	○
Thân tủ và các thành phần	○	○	○	○	○	○
Thân tủ và các thành phần	○	○	○	○	○	○

Bảng này biên soạn dựa trên quy định SJ/T11364

○ : Thể hiện hàm lượng độc tố hại ít nhất có trong tất cả các vật liệu nằm dưới các yêu cầu giới hạn được quy định trong GB / T 26572.

× : Thể hiện hàm lượng độc tố hại ít nhất có trong vật liệu vượt quá các yêu cầu giới hạn được chỉ định trong GB / T 26572. Thể hiện hàm lượng độc tố hại ít nhất có trong vật liệu vượt quá các yêu cầu giới hạn được chỉ định trong GB / T 26572. Nhưng các mục đánh × áp dụng danh sách các chất bị hạn chế, quản lý và tuân thủ, đồng thời do hạn chế của trình độ phát triển ngành hiện chưa tìm được chất thay thế.

Danh sách vật liệu tiếp xúc thực phẩm trong tủ lạnh gia đình

Vui lòng tuân theo các yêu cầu trong hướng dẫn sử dụng khi dùng sản phẩm này. Vật liệu và bộ phận tiếp xúc với thực phẩm của sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn GB4806.1-2016 và các vật liệu thực phẩm tương ứng phải tuân theo tiêu chuẩn GB, cụ thể như sau:

Vật liệu tiếp xúc với thực phẩm:		Mục đích dùng	Tiêu chuẩn
Kính cường lực		Khay đỡ trong tủ	GB 4806.5-2016
Vật liệu nhựa	PS	Mặt trong tủ, giá đỡ cửa tủ, khay trứng, khay kéo, khay đỡ, bộ phận làm đá.	GB 4806.7-2016
	PS	Khay làm đá, khay kéo, cây xúc đá, tấm che cửa gió.	GB 4806.7-2016
	ABS	Nắp hộp nước làm đá	GB 4806.7-2016
	PE	Ống nước dẫn làm đá, đệm cách âm	GB 4806.7-2016
Kim loại	Nhôm + bề mặt oxi hóa	Khay cấp đông đồ tươi	GB 4806.9-2016
Giaoăng	SIGUM	Đệm làm kín hộp nước làm đá	GB 4806.11-2016
Cao su	SBR	Ống nối làm đá	GB 4806.11-2016
Lưu ý: Loại sản phẩm này gồm các vật liệu và bộ phận tiếp xúc với thực phẩm bên trên nhưng một số mã hàng có thể khác biệt, thông tin dựa trên sản phẩm thật.			

The drawing is a technical schematic of a control panel, titled "Bảng điều khiển" (Control Panel). It shows a complex wiring diagram for a 220V/50Hz power supply system. The main diagram includes a power supply section at the top right, labeled "Phích cắm và dây điện nguồn 220 V/50 Hz". This section is connected to a series of switches and relays, labeled CH1 through CH19. Below these, there are more switches and relays, labeled CH20, CH21, CH2, CH3, CH4, CH5, CH6, CH7, CH8, CH9, CH10, CH11, CH12, CH13, CH14, CH15, CH16, CH17, CH18, and CH19. The diagram also shows a motor, labeled "Máy nén", connected to the power supply. The motor is connected to a switch labeled CH20. The diagram includes various electrical symbols, such as switches, relays, and a motor. The drawing is labeled with various electrical symbols and component values.

Danh sách phụ kiện đi kèm

Số lượng / Model		NR-W631VC-T2
Tên gọi		
Tủ lạnh		1
Khay đỡ		3
Hộp chứa rau quả		2
Khay ngăn đông mềm trái		1
Khay ngăn đông mềm phải		1
Giá đỡ cửa tủ		6
Giá đỡ chai		2
Khay trứng		2
Khay đá		1
Nắp khay đá		1
Khay kéo ngăn đá trên		1
Khay kéo ngăn đá giữa		1
Khay kéo ngăn đá dưới		1
Khay ngăn nhiệt độ đa năng trên		1
Khay ngăn nhiệt độ đa năng giữa		1
Khay ngăn nhiệt độ đa năng dưới		1
Sách hướng dẫn		1
Phiếu bảo hành		1

Thông số kỹ thuật

Tên sản phẩm	Tủ lạnh gia dụng (Tủ lạnh không đóng tuyết)
Model	NR-W631VC-T2
Lớp khí hậu	T
Loại bảo vệ tiếp xúc điện	Loại 0I
Dung tích tổng	628 L
Dung tích ngăn lạnh	344 L
Dung tích ngăn đá	121 L
Dung tích ngăn đông mềm	30 L
Dung tích ngăn nhiệt độ đa năng	133 L
Điện áp định mức	220 V
Công suất định mức	50 Hz
Dòng điện định mức	1.4 A
Môi chất lạnh và lượng nạp	R600a, 85 g
Chất tạo bọt	Cyclopentan
Trọng lượng	133 kg
Kích thước (dài x rộng x cao)	906×758×1907 (mm)

- (1) Sản phẩm này được trang bị máy gia nhiệt chống đóng băng kiểu kiểm soát môi trường. Ở nhiệt độ 32°C, thời gian giữa mỗi lần xả tuyết ít nhất 4 giờ, lâu nhất 50 giờ.
- (2) Theo tiêu chuẩn TCVN 7829:2016, nhiệt độ môi trường hoạt động của tủ lạnh ở lớp khí hậu SN/N/ST/T là 10°C ~ 43°C. Nếu nhiệt độ môi trường vượt qua phạm vi này tủ lạnh sẽ không thể duy trì nhiệt độ cài đặt ở các ngăn. Sản phẩm này dựa theo tiêu chuẩn TCVN 7828:2016, TCVN 7829:2016, TCVN 7492-1:2010.

Lưu ý: Nội dung của hướng dẫn sử dụng sản phẩm này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

© Panasonic Home Appliances Refrigerator (Wuxi) Co.,Ltd. 2020
All Rights Reserved.

Ban hành: 7/2020
In ấn tại Trung Quốc
W0720-0
ARAK0A206940